

UNIT 5- LESSON 1

Student's book P. 59. + Workbook P.42, 43 (Sách bài học trang 59 + Sách bài tập trang 42, 43)

Thursday, January 6th , 2022

Unit 5

Lesson 3

Vocabulary

1. Buffalo: trâu
2. Cheetah: báo
3. Hippo: hà mã
4. Tiger: cọp
5. Noisily: ồn ào
6. Silently: yên lặng
7. Slowly : chậm
8. Quickly: nhanh

Structure

S1+ move(s)+ more+ adv (tính từ thêm ly: trạng từ) + than + S2

Ex: A cheetah moves more quickly than a hippo

Lions move more noisily than giraffes

Notes (Dặn dò):

- Learn vocabulary and structures (Học lại từ từ vựng và cấu trúc bài hôm nay)
- Look back workbook page 42, 43 . (Xem lại bài tập trang 42, 43)

Excercise

Task : Read and choose (Đọc và chọn từ phù hợp)

1



A hippo moves slower /
more slowly than a tiger.

2



Cheetahs move more silent /
more silently than hippos.

3



Buffaloes move noisier /
more noisily than cheetahs.

4



A tiger moves more quickly /
quickly than a hippo.